

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 20/3/2024
V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN – TỈNH THANH HÓA
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Cúc,

Bà Trần Thị Ngọc

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, tham gia phiên tòa:* Không

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, Tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số: 150/2023/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXX-ST ngày 28 tháng 02 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị M – Sinh năm 2001

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

2. Bị đơn: Anh Lê Hoài N – Sinh năm 1998

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường B, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 9 năm 2023 cũng như qua khai báo, nguyên đơn chị Trần Thị M trình bày: Chị kết hôn với anh N là do tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân phường B, TP Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 20/01/2021. Sau khi cưới vợ chồng chung sống vui vẻ hạnh phúc được khoảng nửa năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm, có cãi vã, xô xát, đánh đập nhau, không quan

tâm đến nhau, từ tháng 8 năm 2021 cho đến nay chị và anh sống ly thân, quá trình ly thân, anh chị không liên lạc, không quan tâm đến nhau, nay chị xét thấy, tình cảm vợ chồng thật sự không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lê Hoài N.

- Về con chung, tài sản, công nợ: Không có, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Chị Trần Thị M giữ nguyên yêu cầu khởi kiện

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Chị Trần Thị M khởi kiện anh Lê Hoài N là loại án: Ly hôn. Anh N có hộ khẩu thường trú tại phường B, thành phố Sầm Sơn, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn và được tòa án thụ lý theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Bị đơn anh Lê Hoài N đã được thông báo thụ lý vụ án và triệu tập đến tòa án làm việc vào các ngày 10/11 và 24/11 năm 2023, thủ tục triệu tập hợp lệ nhưng anh N không đến Tòa án làm việc, không có lý do của việc vắng mặt. Tòa án ra thông báo kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và đã tiến hành giao thông báo này đến các đương sự để làm việc vào ngày 05/02/2024, nhưng anh N vẫn vắng mặt không có lý do, việc vắng mặt của anh N thuộc trường hợp cố tình trốn tránh. Vì vậy Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử và giao hợp lệ quyết định xét xử, nhưng anh N vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa và mở lại phiên tòa lần thứ hai nhưng anh N vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh N là đúng với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2]. Về tình trạng hôn nhân và yêu cầu xin ly hôn:

Chị Trần Thị M và anh Lê Hoài N kết hôn với nhau là do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường B vào tháng 01/2021. Tại thời điểm đăng ký kết hôn, cả hai bên anh chị đều đủ tuổi kết hôn, không vi phạm điều 8 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, như vậy hôn nhân giữa chị M và anh N được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng nửa năm, thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp tính nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi vã, xô xát lẫn nhau, hôn nhân không có hạnh phúc nên anh chị đã sống ly thân nhau từ tháng 8 năm 2021, không còn liên lạc và quan tâm nhau nữa, quá trình giải quyết tại tòa án, anh N đã được triệu tập làm việc nhiều

lần nhưng vẫn không đến làm việc, bỏ mặc với yêu cầu của chị M. Xét thấy tình cảm vợ chồng của anh, chị không đáp ứng được với quy định tại khoản 3 Điều 2 về nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân gia đình và Điều 19 về tình nghĩa vợ chồng của Luật Hôn nhân và gia đình 2014. Tình cảm giữa hai anh chị thực sự không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của chị M là đúng với quy định tại Điều 56 luật HNGĐ.

Về con chung, tài sản, công nợ: Không có, chị không yêu cầu tòa án giải quyết nên miễn xét.

[3]. Về án phí: Chị M thuộc trường hợp phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo qui định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng DS và điểm a, khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326 về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 BLTTDS.
- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án.
- **Về hôn nhân.** Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M. Chị Trần Thị M được ly hôn anh Lê Hoài N.
- **Về án phí:** Chị Trần Thị M phải nộp 300 000 đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp theo biên lai số: AA/2021/0013813, ngày 31/10/2023 của Chi cục Thi hành án thành phố Sầm Sơn (chị M đã nộp đủ tiền án phí).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị M, vắng mặt anh N;

Chị M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Anh N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận

- Đường sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP. Sầm Sơn;
- UBND phường B;
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Phong